

MARKET LENS

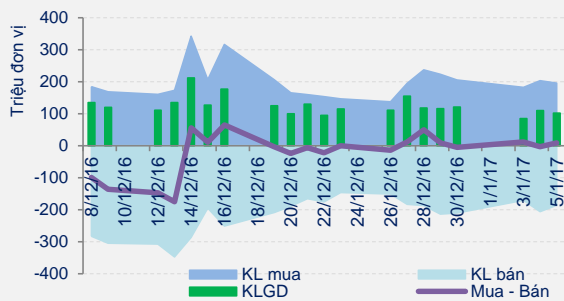
Phiên giao dịch ngày:

5/1/2017

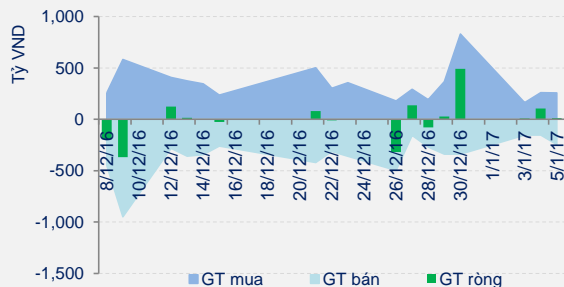
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	6.76	81.33
% Thay đổi	↑ 0.16%	↓ -0.25%
KLGD (CP)	101,227,848	24,612,239
GTGD (tỷ đồng)	1,978.58	245.45
Tổng cung (CP)	186,375,500	53,259,600
Tổng cầu (CP)	195,435,540	43,821,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,687,752	75,728
KL mua (CP)	8,471,642	2,025,500
GTmua (tỷ đồng)	256.66	20.36
GT bán (tỷ đồng)	246.33	1.90
GT ròng (tỷ đồng)	10.33	18.46

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.13%	10.7	2.0	3.1%
Công nghiệp	↑ 0.21%	20.0	3.8	30.8%
Dầu khí	↓ -0.17%	13.6	0.6	1.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.06%	21.0	3.8	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.24%	25.9	2.9	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.13%	18.9	6.5	11.5%
Ngân hàng	↑ 0.25%	13.4	1.8	5.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.31%	10.6	2.1	20.5%
Tài chính	↑ 0.51%	27.5	2.9	22.5%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.03%	18.7	2.5	1.4%
VN - Index	↑ 0.16%	17.1	4.1	94.7%
HNX - Index	↓ -0.25%	10.3	1.6	5.3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch tăng giảm trái chiều của 2 chỉ số chính. Kết phiên, VN-Index tăng 1,11 điểm (0,16%) lên 675,81 điểm; HNX-Index giảm 0,21 điểm (0,25%) xuống 81,33 điểm. Giá trị giao dịch trên 2 sàn duy trì ở mức thấp với 2.321 tỷ đồng ứng với khối lượng đạt 127 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 327 tỷ đồng. ITA kết phiên tăng 210 đồng (+5,3%) và khớp lệnh nhiều nhất phiên với 10,5 triệu cổ phiếu. Các cổ phiếu lớn trên thị trường tiếp tục phân hóa mạnh đã khiến cả 2 chỉ số có biến động trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu. Về phía tích cực, việc các cổ phiếu lớn tăng điểm như BVH (+1,7%), VIC (0,6%), STB (+4,6%), VCB (+0,4%), ROS (0,8%), VCG (+2,1%) đã hỗ trợ vào mức tăng của thị trường chung. Bên cạnh đó, cũng còn khá nhiều các cổ phiếu lớn khác giảm điểm tiêu cực trong phiên như EIB (-3%), MSN (-0,6%), VNM (-0,2%), NVL (-0,5%), MBB (-0,7%), SHB (-2,1%) phần nào đã chặn bớt đà tăng của VN-Index và tạo nên sắc đỏ trên HNX-Index. 2 cổ phiếu lớn nhất thị trường là VNM và SAB sau khoảng thời gian ảnh hưởng lớn đến chỉ số trong các phiên trước thì hôm nay giao dịch khá cầm chừng quanh tham chiếu khi VNM giảm 200 đồng và SAB tăng 100 đồng. Cổ phiếu thép với các mã tiêu biểu như HPG, HSG, TLH, TIS, NKG, VGS, SMC đồng loạt tăng giá mạnh trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục duy trì đà tăng với thanh khoản thấp. Nên theo chúng tôi, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm trong phiên cuối tuần hướng đến mốc kháng cự tại 680 điểm và vùng hỗ trợ của chỉ số trong khoảng 669-671 điểm. Nếu như thị trường tiếp tục tăng điểm với thanh khoản tốt, nhà đầu tư có thể mua thêm tại các nhịp điều chỉnh. Nhà đầu tư lưu ý duy trì tỷ trọng hợp lý và hạn chế sử dụng margin trong giai đoạn này, khi chỉ còn vài tuần nữa là tới kỳ nghỉ Tết âm lịch. Nhằm hạn chế rủi ro, nhà đầu tư nên tập trung giải ngân vào những mã có nền tảng cơ bản tốt với kết quả kinh doanh cả năm 2016 tích cực.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co trong phiên sáng quanh mốc tham chiếu với mức đáy trong phiên tại 673,31 điểm. Phiên chiều, tình hình là tích cực hơn khi chỉ số duy trì được sắc xanh mới mức đỉnh trong phiên tại 675,92 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 1,11 điểm (0,16%) lên 675,81 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

5/1/2017

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BVH tăng 1.000 đồng, VIC tăng 250 đồng, STB tăng 380 đồng. Ở chiều ngược lại, EIB giảm 300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index có diễn biến tiêu cực hơn khi chỉ xanh nhẹ vào đầu phiên sáng với mức cao nhất phiên tại 81,72 điểm. Sau đó, chỉ số lùi về sắc đỏ, chạm mức thấp nhất phiên tại 81,1 điểm vào cuối phiên giao dịch sáng. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,21 điểm (0,25%) xuống 81,33 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB giảm 100 đồng, DGL giảm 1.800 đồng, VHL giảm 4.900 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG tăng 300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 10,3 tỷ đồng. KBC là mã được mua ròng nhiều nhất với 30,7 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 21,4 tỷ đồng tương ứng với 169 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 18,6 tỷ đồng tương ứng với 603 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 18,5 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,9 triệu cổ phiếu. HUT là mã được mua ròng nhiều nhất với 4,6 tỷ đồng tương ứng với 394 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 4,5 tỷ đồng tương ứng với 260 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DGC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 581 triệu đồng tương ứng với 15 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Điều hành kinh tế năm 2017: 5 nhóm giải pháp chính

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017.1. Ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát

2. Nâng cao năng suất và sức cạnh tranh của nền kinh tế
3. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng
4. Thực hiện 3 đột phá trong chiến lược phát triển KTXH 2011- 2020
5. Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục tăng nhẹ trong phiên hôm nay, tín hiệu ngắn hạn vẫn duy trì ở mức tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 667-670 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 679,9 điểm (đỉnh phiên 19/12). Tín hiệu trung hạn ở mức tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 666-669 điểm (MA20-50). Chỉ số vẫn trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 671 điểm (MA100). Chúng tôi dự đoán, trong phiên cuối tuần, VN-Index có thể tiếp tục duy trì đà tăng để hướng đến kháng cự gần nhất tại 679,9 điểm. Nếu kịch bản tiêu cực xảy ra thì vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số trong khoảng 669-671 điểm (MA50-100).

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trong phiên hôm nay, nhưng tín hiệu ngắn hạn của chỉ số vẫn được duy trì ở mức tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 80-80,8 điểm (MA5-10). Tín hiệu trung hạn tiếp tục là tích cực hỗ trợ gần nhất tại 80,5 điểm (MA50). Tuy nhiên, chỉ số vẫn ở trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tại 82,2 điểm (MA100). Chúng tôi dự đoán, trong phiên ngày mai, HNX-Index có thể tiếp tục giảm điểm về mốc hỗ trợ gần nhất tại 80,8 điểm (MA5), nếu mốc này được giữ vững, thì chỉ số sẽ hồi phục từ đây để hướng đến kháng cự gần nhất tại 82,2 điểm (MA100).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 14 giờ 15 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,54 - 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 140.000 đồng ở chiều mua vào và tăng 110.000 đồng chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng	Sáng nay (5/1), Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng so với ngày hôm qua, niêm yết ở 22.159 VND/USD.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ 5 phút, giá vàng thế giới giao ngay tăng 12,95 USD tương ứng 1,11% lên mức 1.178,2 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ 10 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,61 điểm tương ứng 0,6% xuống 101,88 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0564 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2315 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 115,86 JPY.
Giá dầu thế giới giảm nhẹ	Tại thời điểm 15 giờ 5 phút, giá dầu thô nặng Brent giao ngay giảm 0,08 USD tương ứng 0,14% xuống 56,38 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay giảm 0,02 USD tương ứng 0,04% xuống 53,24 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết phiên giao dịch ngày 4/1, Chỉ số Dow Jones tăng 60,4 điểm tương ứng 0,3% lên 19.942,16 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 47,92 điểm tương ứng 0,88% lên 5.477 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 12,92 điểm tương ứng 0,57% lên 2.270,75 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
VNS	2/12/2016	32-33	32	-0.3%	30	40	3 tháng	Đang mở

Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

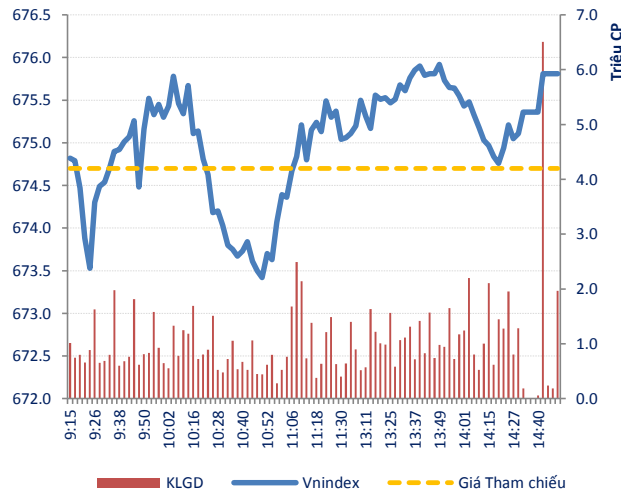
CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

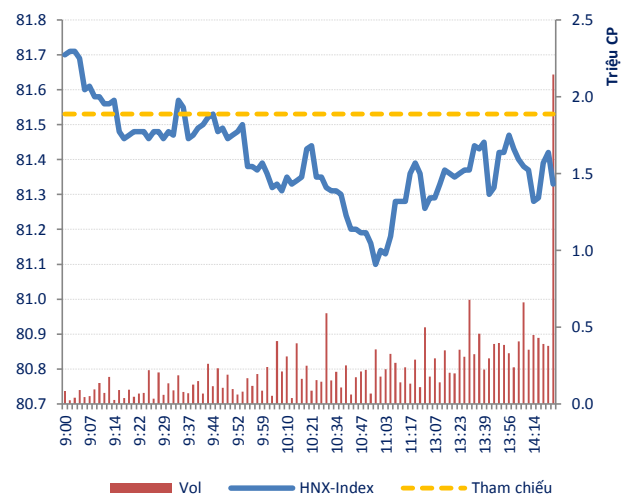


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

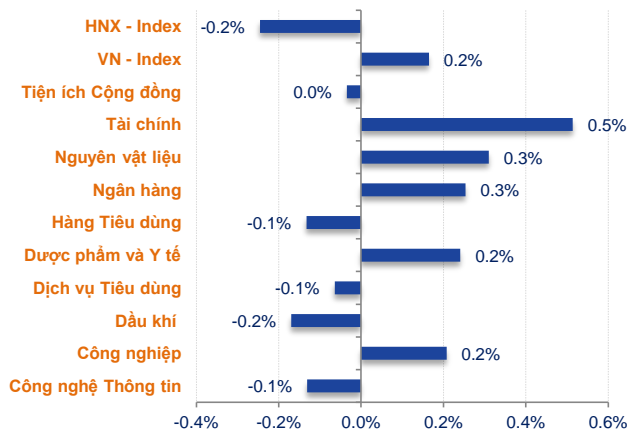
KLGD và VN-Index trong phiên



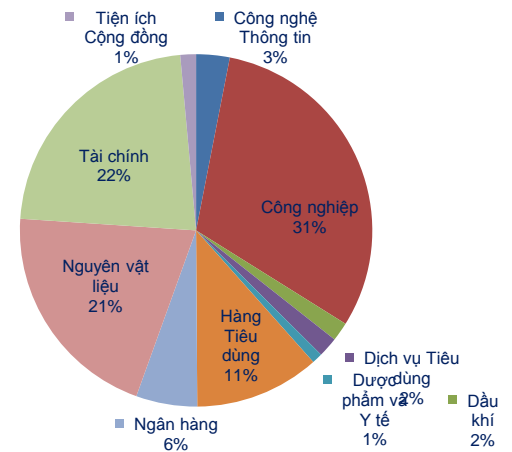
KLGD và HNX-Index trong phiên



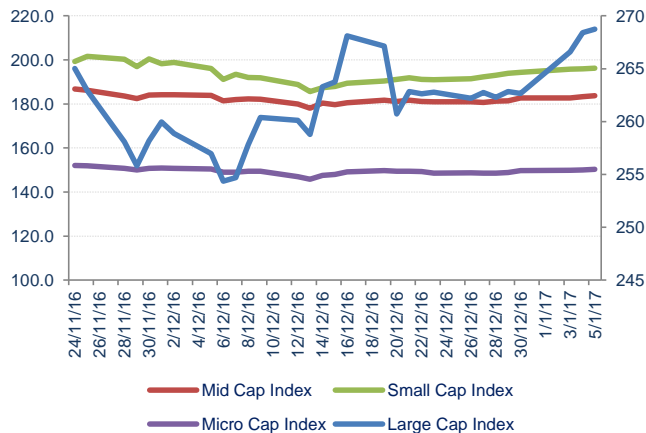
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



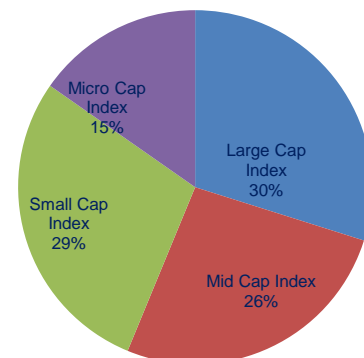
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KBC	2,129,880	SCR	1,680,000
2	TLH	479,530	DXG	701,840
3	BCG	338,210	HBC	602,530
4	GTN	298,940	PVD	295,790
5	CTG	263,450	PGD	265,880

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVX	653,200	VND	20,900
2	HUT	394,400	TNG	15,300
3	CEO	269,200	DGC	14,700
4	PVS	260,300	HVA	7,100
5	TIG	103,000	SLS	5,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	3.94	4.15	↑ 5.33%	11,692,370
SCR	8.50	8.60	↑ 1.18%	5,698,510
KBC	14.10	14.50	↑ 2.84%	5,219,700
FLC	5.13	5.12	↓ -0.19%	4,960,340
HAG	5.50	5.40	↓ -1.82%	3,569,320

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VCG	14.00	14.30	↑ 2.14%	2,464,567
SHB	4.70	4.60	↓ -2.13%	1,774,021
KLF	2.30	2.30	→ 0.00%	1,719,170
CEO	12.40	12.50	↑ 0.81%	1,696,800
PVX	2.40	2.40	→ 0.00%	1,618,855

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KHA	40.00	42.80	2.80	↑ 7.00%
MCP	23.60	25.25	1.65	↑ 6.99%
ITD	22.90	24.50	1.60	↑ 6.99%
RIC	9.73	10.40	0.67	↑ 6.89%
SGT	5.67	6.06	0.39	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MHL	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
SEB	42.40	46.60	4.20	↑ 9.91%
PEN	7.40	8.10	0.70	↑ 9.46%
SMT	21.40	23.40	2.00	↑ 9.35%
QST	9.90	10.80	0.90	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CIG	3.00	2.79	-0.21	↓ -7.00%
DHM	6.72	6.25	-0.47	↓ -6.99%
TIX	35.20	32.75	-2.45	↓ -6.96%
DTT	8.50	7.91	-0.59	↓ -6.94%
CDO	7.83	7.29	-0.54	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTC	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%
AMV	9.10	8.20	-0.90	↓ -9.89%
PSI	7.10	6.40	-0.70	↓ -9.86%
SIC	26.80	24.20	-2.60	↓ -9.70%
CKV	13.60	12.30	-1.30	↓ -9.56%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	11,692,370	0.3%	29	141.3	0.4
SCR	5,698,510	6.0%	832	10.3	0.6
KBC	5,219,700	9.5%	1,689	8.6	0.9
FLC	4,960,340	13.4%	1,731	3.0	0.4
HAG	3,569,320	-8.4%	(1,851)	-	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	2,464,567	5.5%	906	15.8	1.1
SHB	1,774,021	7.4%	838	5.5	0.4
KLF	1,719,170	-0.5%	(55)	-	0.2
CEO	1,696,800	14.1%	2,109	5.9	1.0
PVX	1,618,855	9.9%	740	3.2	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KHA	↑ 7.0%	25.3%	7,470	5.7	1.6
MCP	↑ 7.0%	10.4%	1,383	18.3	2.0
ITD	↑ 7.0%	20.2%	3,151	7.8	1.7
RIC	↑ 6.9%	-4.3%	(634)	-	0.7
SGT	↑ 6.9%	5.7%	363	16.7	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MHL	↑ 10.0%	11.7%	1,345	5.7	0.6
SEB	↑ 9.9%	15.5%	2,806	16.6	3.6
PEN	↑ 9.5%	16.7%	2,995	2.7	0.4
SMT	↑ 9.3%	20.5%	2,990	7.8	1.6
QST	↑ 9.1%	10.9%	1,191	9.1	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	2,129,880	9.5%	1,689	8.6	0.9
TLH	479,530	14.6%	1,784	7.3	0.9
BCG	338,210	2.6%	364	14.1	0.5
GTN	298,940	1.4%	148	124.3	1.7
CTG	263,450	11.0%	1,727	9.6	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	653,200	9.9%	740	3.2	0.7
HUT	394,400	20.3%	3,005	3.9	0.9
CEO	269,200	14.1%	2,109	5.9	1.0
PVS	260,300	8.9%	2,366	7.3	0.7
TIG	103,000	8.5%	999	4.0	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	183,896	43.1%	6,521	19.4	9.0
VCB	133,657	14.3%	1,875	19.8	2.8
SAB	126,397	28.1%	6,335	31.1	9.4
GAS	117,671	11.7%	2,618	23.5	2.9
VIC	111,575	4.6%	731	57.8	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	18,831	8.8%	1,189	16.1	1.3
PVS	7,683	8.9%	2,366	7.3	0.7
VCS	7,680	51.6%	11,233	11.4	5.0
VCG	6,316	5.5%	906	15.8	1.1
NTP	5,763	22.5%	5,240	14.8	3.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	3.56	-7.1%	(1,032)	-	0.5
TMT	3.38	13.1%	1,494	9.8	1.3
NKG	3.03	56.4%	9,055	4.1	1.6
HAG	3.01	-8.4%	(1,851)	-	0.3
VHG	2.88	-0.3%	(38)	-	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	5.70	3.6%	439	4.8	0.2
ALV	3.23	7.7%	888	3.0	0.2
TVD	2.85	4.6%	479	13.2	0.6
PXA	2.83	-60.4%	(1,349)	-	1.0
CVT	2.80	35.0%	5,556	7.1	2.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779